

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 37/2019/HS-ST.
Ngày: 28/6/2019**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Đạt.**

***Các Hội thẩm nhân dân:**

1/.Ông Nguyễn Hoa Kiều.

2/.Ông Đoàn Thanh Phong.

-Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Thanh Phong-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Ngọc-Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Thế Duy A**, sinh năm 1985.

Nơi sinh: tỉnh Tiền Giang.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp M, xã N, huyện Y, tỉnh Tiền Giang.

Nghề nghiệp: không.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 8/12.

Cha: Phan Văn B, sinh năm 1953

Mẹ: Nguyễn Thị C, sinh năm 1956.

Anh chị em ruột: gồm 03 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình.

Vợ, con: không.

Tiền sự: không.

Tiền án: không.

Tạm giữ: ngày 03/12/2018.

Tạm giam : ngày 06/12/2018. **(Có mặt).**

**Người làm chứng:*

1/. **Lê Minh C**, sinh năm 1998. (*Vắng mặt*)

Trú tại: ấp M1, xã N, huyện Y, tỉnh Tiền Giang.

2/. **Trần Thị D**, sinh năm 1992. (*Vắng mặt*)

Trú tại: khu phố M2, thị trấn N2, huyện Y, tỉnh Tiền Giang.

3/. **Võ Văn E**, sinh năm 1992. (*Vắng mặt*)

Trú tại: ấp M3, xã N3, huyện Y, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 03/12/2018, tại nhà nghỉ H1 (ấp M5, xã N3), lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy – Công an huyện Chợ Gạo phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy thuộc Công an tỉnh Tiền Giang kiểm tra, bắt quả tang Phan Thế Duy A đang cất giấu trên người 09 bịch nylon màu trắng được hàn kín, bên trong chứa tinh thể trong suốt nghi là ma túy. Trong đó, 01 bịch để trong gói thuốc lá nhãn hiệu Jet ở túi quần phía trước bên phải (được niêm phong đánh số 01), 07 bịch để trong gói thuốc lá nhãn hiệu Jet ở túi quần phía sau bên phải (được niêm phong đánh số 02) và 01 bịch để trong túi quần phía trước bên phải (được niêm phong đánh số 03).

Theo bản kết luận giám định số 205/KLGĐ-PC09 ngày 05/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

- Gói 1: Mẫu tinh thể trong suốt trong 01 (một) gói nylon màu trắng viền xanh được hàn kín, để trong một gói màu trắng được niêm phong (ký hiệu 1) có các chữ ký ghi họ tên: Phan Thế Duy A (Người bị bắt), Võ Văn Sứ (Người chứng kiến), Nguyễn Ngọc Phụng (Kiểm sát viên), Nguyễn Văn A (Điều tra viên) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,4769 gam loại Methamphetamine.

- Gói 2: Mẫu tinh thể trong suốt trong 07 (bảy) gói nylon màu trắng được hàn kín, để trong một gói màu trắng được niêm phong (ký hiệu 2) có các chữ ký ghi họ tên: Phan Thế Duy A (Người bị bắt), Võ Văn Sứ (Người chứng kiến), Nguyễn Ngọc Phụng (Kiểm sát viên), Nguyễn Văn A (Điều tra viên) gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 7,4236 gam loại Methamphetamine.

- Gói 3: Mẫu tinh thể trong suốt trong 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn kín, để trong một gói màu trắng được niêm phong (ký hiệu 3) có các chữ ký ghi họ tên: Phan Thế Duy A (Người bị bắt), Võ Văn Sứ (Người chứng kiến), Nguyễn Ngọc Phụng (Kiểm sát viên), Nguyễn Văn A (Điều tra viên) gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,2617 gam loại Methamphetamine.

(BL:54)

Qua điều tra Phan Thế Duy A thừa nhận: Từ tháng 05/2018 A có nhận ma túy cho một người tên H (không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) ở thành phố Hồ Chí Minh. Khi đối tượng nghiện có nhu cầu mua ma túy thì điện thoại trực tiếp cho H

hoặc điện thoại cho A thì A điện thoại cho H để lấy ma túy giao cho đối tượng nghiện và đem tiền về cho H, mỗi lần như vậy H cho A 200.000 đồng để đồ xăng và A sẽ có ma túy để sử dụng không phải trả tiền (do A trích giữ lại một phần từ số ma túy H đưa cho A đi giao).

Vào khoảng 20 giờ ngày 02/12/2018, Võ Văn E gọi điện thoại cho A để hỏi mua ma túy với giá 2.000.000 đồng nên A điều khiển xe mô tô 51L2 – 9730 đến địa bàn quận 6, thành phố Hồ Chí Minh gặp H để nhận ma túy, H đưa cho A một gói thuốc lá nhãn hiệu Jet bên trong có một bịch ma túy và nói giá tiền là 8.000.000 đồng. H kêu A đem về bán xong lấy tiền trả lại cho H. Sau khi nhận được ma túy A điều khiển xe mô tô 51L2 – 9730 về đến quán cà phê Thảo Vy thuộc địa bàn thị xã Gò Công, A lấy bịch ma túy ra chia thành 09 bịch nhỏ rồi bỏ vào hai túi quần. Đến khoảng 08 giờ ngày 03/12/2018, E điện thoại cho A hỏi có ma túy chưa thì A hẹn E đến nhà nghỉ H1, Chợ Gạo để giao ma túy. Khi A đến nhà nghỉ H1 nhưng chưa gặp được E thì bị bắt. Trong số ma túy thu giữ thì A định giao cho E gói ma túy được để trong gói thuốc lá nhãn hiệu Jet ở túi quần trước bên phải, còn những gói ma túy khác A cất giữ khi có người hỏi mua thì sẽ bán.

Ngoài ra A khai nhận đã bán ma túy cho các đối tượng cụ thể:

1. Lê Minh C, sinh năm 1998, ngụ ấp M1, xã N, huyện Y, tỉnh Tiền Giang khoảng 10 lần giá từ 50.000 đồng đến 300.000 đồng.

2. Trần Thị D, sinh năm 1992, ngụ Khu phố M2, Thị trấn N2, huyện Y, tỉnh Tiền Giang 01 lần giá 2.000.000 đồng.

3. Võ Văn E, sinh năm 1992, ngụ ấp M3, xã N3, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang ngoài lần không giao được vào ngày 02/12/2018 thì trước đó A đã bán cho E 03 lần mỗi lần giá 2.000.000 đồng.

4. H2, H3 (không rõ họ tên, địa chỉ), mỗi người 01 lần, những lần này thì A chở H đi giao và H lấy tiền.

** Vật chứng trong vụ án:*

+ Ba gói niêm phong vụ số 205/1, 205/2 và 205/3 niêm phong mẫu vật kèm theo kết luận giám định số 205/KLGD-PC09 ngày 05 tháng 12 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký ghi họ tên Giám định viên Nguyễn Thanh Tường, Trợ lý giám định Nguyễn Thị Kiều Linh và Bên nhận Nguyễn Thanh Triết.

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202 vỏ màu xanh xám.

+ 01 điện thoại di động hiệu LG P715 vỏ màu trắng.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung SM-6313HZ vỏ màu trắng.

+ 02 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Jet.

+ 12 điếu thuốc lá nhãn hiệu Jet.

+ 01 xe mô tô biển số 51L2 – 9730 màu xanh.

(BL:01-05)

Đối với đối tượng tên H là người đã giao ma túy cho A đi bán nhưng A không biết địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xác minh làm rõ, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh nếu có cơ sở sẽ xử lý sau. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo Phan Thế Duy A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên là phù hợp với lời khai nhận chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Phan Thế Duy A được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKS-CG ngày 24/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang truy tố Phan Thế Duy A tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phan Thế Duy A tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, phạt bị cáo Phan Thế Duy A từ 09 năm đến 10 năm tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Tòa án áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu, tiêu hủy số Methamphetamine gồm 03 (ba) gói niêm phong vụ số 205/1, 205/2 và 205/3 niêm phong mẫu vật kèm theo kết luận giám định số 205/KLGD-PC09 ngày 05 tháng 12 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang; 02 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Jet và 12 điếu thuốc lá nhãn hiệu Jet.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202 vỏ màu xanh xám; 01 điện thoại di động hiệu Samsung SM-6313HZ vỏ màu trắng và 01 xe mô tô biển số 51L2 – 9730 màu xanh.

- Tra cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu LG P715 vỏ màu trắng.

- Buộc bị cáo nộp 600.000 đồng tiền thu lợi bất chính để tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Gạo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành

vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, vì vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] *Về căn cứ kết tội đối với bị cáo:* Tại phiên Tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo Phan Thế Duy A tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Chợ Gạo lập ngày 03/12/2018 tại ấp M5, xã N3, huyện Chợ Gạo; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Công an huyện Chợ Gạo lập cùng ngày 03/12/2018 tại ấp M5, xã N3, huyện Chợ Gạo; bản Kết luận giám định số 205/KLGD –PC09 ngày 05/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang; lời khai của những người làm chứng là Lê Minh C, Trần Thị D, Võ Văn E và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 03/12/2018, tại nhà nghỉ H1 thuộc ấp M5, xã N3, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, Công an huyện Chợ Gạo phát hiện và bắt quả tang Phan Thế Duy A có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Võ Văn E, tổng khối lượng 09 gói ma túy bị bắt quả tang là 10,1622 gam loại Methamphetamine.

[3] *Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo Phan Thế Duy A đã có hành vi mua chất ma túy của người khác nhằm mục đích bán trái phép 09 gói Methamphetamine có tổng khối lượng 10,1622 gam cho người khác để kiếm lời. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phan Thế Duy A đã phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, i khoản 2 điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

i) *Hêrôin, Côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;*”

[4] *Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo:* Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 03/03/2007, có hành vi giao cấu với trẻ em bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xử phạt 03 năm tù, chấp hành xong ngày 08/02/2010. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*thành khẩn*

khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, Hội đồng xét xử giảm cho bị cáo một phần hình phạt đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của Nhà nước ta.

[5] *Về hình phạt*: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Phan Thế Duy A. Xét thấy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] *Về nguồn gốc số ma túy*: Bị cáo A khai mua của một người tên H, không biết cụ thể họ tên, tuổi, địa chỉ. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không có căn cứ để xử lý.

Các đối tượng mua ma túy của bị cáo Phan Thế Duy A để sử dụng gồm: Trần Thị D bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 28/QĐ-TA ngày 17/9/2018; Lê Minh C bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 32/QĐ-TA ngày 05/11/2018; Võ Văn E đã bị Phòng CSĐTTP về ma túy Công an tỉnh Tiền Giang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 112/QĐ-XPVPHC ngày 18/12/2018.

[7] *Về xử lý vật chứng*:

Đối với số Methamphetamine gồm 03 (ba) gói niêm phong vụ số 205/1, 205/2 và 205/3 niêm phong mẫu vật kèm theo kết luận giám định số 205/KLGĐ-PC09 ngày 05 tháng 12 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký ghi họ tên Giám định viên Nguyễn Thanh Tường, Trợ lý giám định Nguyễn Thị Kiều Linh và Bên nhận Nguyễn Thanh Triết; 02 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Jet; 12 điều thuốc lá nhãn hiệu Jet, cần áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa cũng như tại Biên bản hỏi cung bị can ngày 22/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo (*Bút lục 92,93*) bị cáo thừa nhận đã sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia 1202 vỏ màu xanh xám; điện thoại di động hiệu Samsung SM-6313HZ vỏ màu trắng; 01 xe mô tô biển số 51L2 – 9730 màu xanh nhằm làm phương tiện đi lại và thông tin liên lạc cho việc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

Đối với tài sản là 01 điện thoại di động hiệu LG P715 vỏ màu trắng không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Thế Duy A khai đã 03 lần nhận tiền từ người tên H thông qua các lần mua bán ma túy là 600.000 đồng (mỗi lần nhận 200.000 đồng) để tiêu xài cá nhân. Hội đồng xét xử nhận định đây là số tiền thu lợi bất chính nên cần buộc bị cáo A nộp lại để tịch thu sung công quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[9] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo Phan Thế Duy A có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào diễn biến, nội dung 2 Điều 251, điểm s khoản 1 điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phan Thế Duy A.

1/. Tuyên bố: Bị cáo Phan Thế Duy A phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2/. Xử phạt: Phan Thế Duy A **09 (chín) năm tù**, thời hạn tính từ ngày bị bắt tạm giữ 03/12/2018.

3/. *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

-Tịch thu, tiêu hủy số Methamphetamine gồm 03 (ba) gói niêm phong vụ số 205/1, 205/2 và 205/3 niêm phong mẫu vật kèm theo kết luận giám định số 205/KLGĐ-PC09 ngày 05 tháng 12 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang; 02 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Jet và 12 điếu thuốc lá nhãn hiệu Jet.

-Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202 vỏ màu xanh xám; 01 điện thoại di động hiệu Samsung SM-6313HZ vỏ màu trắng và 01 xe mô tô biển số 51L2 – 9730 màu xanh.

-Trả cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu LG P715 vỏ màu trắng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo).

-Buộc bị cáo Phan Thế Duy A nộp lại 600.000 đồng *(sáu trăm nghìn đồng)* là số tiền thu lợi bất chính để tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

4/. *Về án phí và quyền kháng cáo:* Áp dụng điều 135, điều 136, khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Thế Duy A phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phan Thế Duy A có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Công an huyện Chợ Gạo;
- Nhà Tạm giữ Công an huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- Bị cáo;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán-Chủ Tọa Phiên Tòa

(đã ký)

Nguyễn Quốc Đạt

